

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK R'LẤP
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2022/HS-ST
Ngày: 25-3-2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hà

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Như Tạ và ông Phan Văn Tấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Xuân, là Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc R'Lấp tham gia phiên tòa:
Ông Phan Xuân Hoàng - Kiểm Sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Thanh P(tên gọi khác: Ti), sinh ngày 15 tháng 8 năm 1992 tại tỉnh Đắc Nông; nơi đăng ký HKTT: Bon Đ, xã R, huyện T, tỉnh Đắc Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần H và bà Trần Thị K; tiền án 02: Ngày 15-01-2015 bị Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông xử phạt 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Chấp hành xong hình phạt ngày 29-5-2015, chưa được xóa án tích; Ngày 17-11-2016 bị Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông xử phạt 06 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 03-02-2021, chưa được xóa án tích; Nhân thân: Ngày 08-4-2011 bị Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông xử phạt 04 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”; ngày 05-6-2014 bị Công an xã Quảng Tín, huyện Đắc R'Lấp xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản; bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 02 tháng 11 năm 2021 – Có mặt.

Bị hại: Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1985 – Vắng mặt.

Địa chỉ: TDP A, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Trần Văn H, sinh năm 1998 – Vắng mặt.

Địa chỉ: TDP B, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sau khi chấp hành xong hình phạt 06 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, Trần Thanh P không tu dưỡng, lao động chân chính mà nghiện trò chơi điện tử, sống lang thang.

Ngày 28-10-2021 P đến tiệm sửa xe của anh Trần Văn H và anh Trần Văn Tín tại TDP B, thị trấn K, huyện Đ chơi và ở lại. Khoảng 10 giờ ngày 29-10-2021, P mượn xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại Ablade, biển kiểm soát 47B1-526.XX của anh H đi vào bon Đăk B’Lao, thị trấn Kiến Đức gặp bạn. Tới nơi, P không gặp được bạn nên điều khiển xe quay lại. Trên đường về nhà H, P dừng lại tiệm tạp hóa của chị Nguyễn Thị Thu H tại TDP A, thị trấn Kiến Đức, huyện Đăk R’Lấp mua đồ. Khi vào tiệm tạp hóa, không thấy ai trông coi, nhìn thấy trên bàn gỗ trong quán có 01 túi xách màu đen, loại có dây đeo nên P nảy sinh lòng tham, lấy trộm túi xách rồi ra xe điều khiển về nhà H. Sau khi coi lại camera, chị H phát hiện có người lấy trộm túi xách nên trình báo Công an thị trấn Kiến Đức.

Sau khi được anh Phí Văn T chở về lại xã R, huyện T, P kiểm tra túi xách thấy ngăn thứ nhất có 1.000.000 đồng, gồm nhiều loại tiền mệnh giá 1.000 đồng, 2.000 đồng, 5.000 đồng, 10.000 đồng, 20.000 đồng, 50.000 đồng, 100.000 đồng và 200.000 đồng. Ở ngăn thứ 2 của túi xách, P thấy 1 túi nhỏ màu nâu, bên trong đựng 27 thẻ cào các loại gồm 04 thẻ cào Mibifone, mệnh giá 50.000 đồng; 05 thẻ cào Viettel mệnh giá 100.000 đồng; 04 thẻ cào Viettel mệnh giá 50.000 đồng; 05 thẻ cào Viettel mệnh giá 20.000 đồng; 09 thẻ cào Vinaphone mệnh giá 50.000 đồng. Toàn bộ số thẻ cào P dùng nạp chơi game vào tài khoản ứng dụng “Y08”, Lộc “89” và Rikvip hết. Tiền mặt 1.000.000 đồng, P chuyển khoản vào tài khoản để chơi game hết.

Ngày 02-11-2021 P đến Công an thị trấn Kiến Đức đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Bản kết luận định giá tài sản số 30/KLHĐĐG ngày 08-11-2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đăk R’lấp kết luận:

- 04 thẻ cào Mibifone, mệnh giá 50.000 đồng; 05 thẻ cào Viettel mệnh giá 100.000 đồng; 04 thẻ cào Viettel mệnh giá 50.000 đồng; 05 thẻ cào Viettel mệnh giá 20.000 đồng; 09 thẻ cào Vinaphone mệnh giá 50.000 đồng có tổng trị giá 1.450.000 đồng.

- 01 túi xách màu đen bằng vải, có in dòng chữ Yutuppao, kích thước (25x20x10)cm, có dây đeo, giá trị 70.000 đồng.

- 01 túi đựng thẻ cào điện thoại màu nâu, hình bán nguyệt, kích thước (08x15)cm, có giá trị 10.000 đồng.

Cáo trạng số 19/CT-VKS ngày 17-02-2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp quyết định truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp để xét xử Trần Thanh P về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Trần Thanh P khai nhận như khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là hoàn toàn đúng với hành vi mà bị cáo thực hiện và không bào chữa gì.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung cáo trạng truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thanh P từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử lưu hồ sơ vụ án 10 thẻ cào điện thoại đã sử dụng; Chấp nhận cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp ra quyết định xử lý vật chứng số 07 ngày 14-12-2021, trả lại xe Honda, loại Ablede, biển kiểm soát 47B1-526.85 cho anh Trần Văn H, là chủ sở hữu hợp pháp; trả lại 1.180.000 đồng, là tài sản hợp pháp của Trần Thanh P; Tuyên trả lại 01 điện thoại Nokia 3, mặt màn hình bị nứt vỡ; 01 điện thoại Samsung Galaxy A02; 01 đôi dép màu đen, trên quai dép in chữ “S”; 01 quần Jean Nam, dài, màu đen và 01 áo thun tay ngắn, cổ bẻ, màu đen, tay áo có sọc trắng cho Trần Thanh P, là chủ sở hữu hợp pháp và không liên quan đến hành vi phạm tội.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại, chị Nguyễn Thị Thu H số tiền 4.000.000 đồng. Chị H không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo được sớm trở về phụng dưỡng cha mẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai, Hội đồng xét xử đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 10 giờ 15 phút ngày 29-10-2021, tại tiệm tạp hóa của chị Nguyễn Thị Thu H thuộc Tổ dân phố A, thị trấn Kiến Đức, huyện Đăk R'Lấp, Trần Thanh P là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản, lén lút trộm cắp 01 túi xách màu xanh đen, loại có dây đeo của chị H, bên trong túi xách có 1.000.000 đồng tiền mặt và 27 thẻ cào nhiều mệnh giá, tổng cộng trị giá 1.450.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo trộm cắp là 2.530.000 đồng. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng trật tự trị an của địa phương nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3]. *Tình tiết định khung*: Bị cáo Trần Thanh P có 02 tiền án: Ngày 15-01-2015 bị Tòa án nhân dân huyện Đăk R'Lấp, tỉnh Đăk Nông xử phạt 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, chấp hành xong hình phạt ngày 29-5-2015, chưa được xóa án tích; Ngày 17-11-2016 bị Tòa án nhân dân huyện Đăk R'Lấp, tỉnh Đăk Nông xử phạt 06 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 03-02-2021, chưa được xóa án tích. Ngày 29-10-2019, P tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

Bị cáo P đã tái phạm, chưa được xóa án tích, lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Do vậy, hành vi của bị cáo phải chịu tình tiết định khung “*Tái phạm nguy hiểm*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[4]. *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Sau khi phạm tội, bị cáo đã đến cơ quan Công an để đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội của mình; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại số tiền 4.000.000 đồng, giá trị tài sản trộm cắp là 2.530.000 đồng, gây thiệt hại không lớn nên được hưởng tình các tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5]. *Về quyết định hình phạt*: Bị cáo nhiều lần phạm tội, đã được giáo dục, cải tạo nhưng không lấy đó làm bài học kinh nghiệm để tu dưỡng cho bản thân. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần áp dụng mức hình phạt phạt nghiêm khắc để đảm bảo tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ, giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, giúp bị cáo sớm nhận thức, tu dưỡng để cải tạo, trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền.

[6]. *Về trách nhiệm dân sự*: Bị hại đã nhận số tiền 4.000.000 đồng, không yêu cầu bồi thường gì thêm, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7]. *Về việc xử lý vật chứng*:

Đối với 10 thẻ cào điện thoại đã sử dụng cần lưu hồ sơ vụ án.

Ngày 14-12-2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp ra quyết định xử lý vật chứng số 07, trả lại xe Honda, loại Ablade, biển kiểm soát 47B1-526.85 cho anh Trần Văn H, là chủ sở hữu hợp pháp; Trả lại 1.180.000 đồng, là tài sản hợp pháp của Trần Thanh P đúng theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên cần chấp nhận.

Đối với 01 điện thoại Nokia 3, mặt màn hình bị nứt vỡ; 01 điện thoại Samsung Galaxy A02; 01 đôi dép màu đen, trên quai dép in chữ “S”; 01 quần Jean Nam, dài, màu đen và 01 áo thun tay ngắn, cổ bẻ, màu đen, tay áo có sọc trắng cần trả lại cho Trần Thanh P, là chủ sở hữu hợp pháp và không liên quan đến hành vi phạm tội theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8]. Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về phần hình phạt là có phần quá nghiêm khắc, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, giá trị tài sản bị trộm cắp không lớn nên Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt dưới mức hình phạt Kiểm sát viên đề nghị; các đề nghị khác là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9]. *Về án phí*: Bị cáo Trần Thanh P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm b, s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự,

Tuyên bố bị cáo Trần Thanh P (Ti) phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”,

Xử phạt bị cáo Trần Thanh P (Ti) 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giữ, tạm giam là ngày 02-11-2021.

2. Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Lưu hồ sơ vụ án 10 thẻ cào điện thoại đã sử dụng.

Chấp nhận cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp ra quyết định xử lý vật chứng số 07 ngày 14-12-2021, trả lại xe Honda, loại Ablade, biển kiểm soát 47B1-526.85 cho anh Trần Văn H và trả lại 1.180.000 đồng cho Trần Thanh P.

Trả lại 01 điện thoại Nokia 3, mặt màn hình bị nứt vỡ; 01 điện thoại Samsung Galaxy A02; 01 đôi dép màu đen, trên quai dép in chữ “S”; 01 quần Jean Nam, dài, màu đen và 01 áo thun tay ngắn, cổ bẻ, màu đen, tay áo có sọc trắng cho Trần Thanh P, là chủ sở hữu hợp pháp (Có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 18-02-2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R’Lấp và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk R’Lấp).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trần Thanh P phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (mười lăm) kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk R’lấp;
- CA huyện Đắk R’lấp;
- THADS huyện Đắk R’lấp;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HS, VP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký và đóng dấu

Lê Thị Thu Hà